



**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI**

Hà Nội, ngày 22 tháng 08 năm 2017

Số: 21 /2017/QĐ-TGD

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 22/08/2017)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Loại cổ phiếu SDP, DCS, ONE và PIV (sàn HNX) khỏi Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 22/08/2017.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 22/08/2017 bao gồm 352 mã chứng khoán (trong đó 225 mã chứng khoán sàn HSX và 127 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 208/2017/QĐ-TGD ngày 18 tháng 08 năm 2017 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Tiên



PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KỶ QUÝ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 22/08/2017

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
1	AAA		1	ACB
2	ABT		2	BCC
3	ACC		3	BPC
4	ADS		4	BTS
5	AMD		5	BVS
6	APG		6	CAP
7	ASM		7	CEO
8	ASP		8	CPC
9	BBC		9	CTP
10	BCE		10	CVT
11	BCG		11	DAD
12	BCI		12	DAE
13	BFC		13	DBC
14	BIC		14	DBT
15	BID		15	DGC
16	BMC		16	DGL
17	BMI		17	DHP
18	BMP		18	DHT
19	BRC		19	DNP
20	BSI		20	DNY
21	BTT		21	DP3
22	BVH		22	DST
23	C32		23	DXP
24	C47		24	EBS
25	CAV		25	EID
26	CDC		26	GMX
27	CHP		27	HCC
28	CII		28	HDA
29	CLC		29	HHG
30	CLL		30	HJS
31	CMG		31	HLC
32	CNG		32	HLD
33	COM		33	HMH
34	CSM		34	HOM
35	CSV		35	HTC
36	CTD		36	HUT
37	CTG		37	HVT
38	CTI		38	ICG
39	CTS		39	IDV

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
40	D2D		40	INN
41	DAG		41	ITQ
42	DAH		42	KKC
43	DCL		43	KLF
44	DCM		44	KVC
45	DGW		45	L14
46	DHA		46	L61
47	DHC		47	LAS
48	DHG		48	LDP
49	DHM		49	LHC
50	DIC		50	LIG
51	DIG		51	MAC
52	DLG		52	MBS
53	DMC		53	MCC
54	DPM		54	NBC
55	DPR		55	NDN
56	DQC		56	NDX
57	DRC		57	NET
58	DRH		58	NHA
59	DSN		59	NTP
60	DVP		60	NVB
61	DXG		61	PBP
62	ELC		62	PCE
63	EVE		63	PCT
64	FCM		64	PDB
65	FCN		65	PHC
66	FIT		66	PMC
67	FLC		67	PMP
68	FMC		68	PMS
69	FPT		69	PPS
70	GAS		70	PSD
71	GDT		71	PSE
72	GIL		72	PTI
73	GMC		73	PVE
74	GMD		74	PVI
75	GSP		75	PVS
76	GTN		76	QHD
77	HAH		77	QTC
78	HAI		78	RCL

G
 TỶ
 HẠN
 KH
 GỒ
 NỘ
 M

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
79	HAP		79	S55
80	HAR		80	S99
81	HAX		81	SD2
82	HBC		82	SD4
83	HCD		83	SD5
84	HCM		84	SD6
85	HDC		85	SD9
86	HDG		86	SDT
87	HHS		87	SEB
88	HID		88	SGC
89	HPG		89	SHB
90	HQC		90	SHN
91	HSG		91	SLS
92	HT1		92	SPP
93	HTI		93	SSM
94	HTL		94	TA9
95	HTV		95	TC6
96	IDI		96	TDN
97	IJC		97	TEG
98	IMP		98	THT
99	ITA		99	TIG
100	ITD		100	TJC
101	KBC		101	TKC
102	KDC		102	TNG
103	KDH		103	TTB
104	KHA		104	TTC
105	KMR		105	TTH
106	KSB		106	TV2
107	L10		107	TVC
108	LBM		108	V12
109	LCG		109	VC3
110	LDG		110	VC7
111	LGC		111	VCC
112	LGL		112	VCG
113	LHG		113	VCS
114	LIX		114	VGC
115	LM8		115	VGP
116	LSS		116	VGS
117	MBB		117	VIT
118	MCG		118	VIX
119	MDG		119	VMC
120	MHC		120	VMI

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
121	MSN		121	VNC
122	MWG		122	VNR
123	NAF		123	VNT
124	NBB		124	VTH
125	NCT		125	VTV
126	NKG		126	WCS
127	NLG		127	WSS
128	NNC			
129	NSC			
130	NT2			
131	NVL			
132	OPC			
133	PAC			
134	PAN			
135	PC1			
136	PDN			
137	PDR			
138	PET			
139	PGC			
140	PGD			
141	PGI			
142	PHR			
143	PJT			
144	PNJ			
145	POM			
146	PPC			
147	PTB			
148	PVD			
149	PVT			
150	QBS			
151	RAL			
152	RDP			
153	REE			
154	ROS			
155	SAB			
156	SAM			
157	SBA			
158	SBT			
159	SC5			
160	SCD			
161	SCR			
162	SFC			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
163	SFG			
164	SFI			
165	SHA			
166	SHI			
167	SHP			
168	SII			
169	SJD			
170	SJS			
171	SMC			
172	SPM			
173	SRC			
174	SRF			
175	SSC			
176	SSI			
177	ST8			
178	STB			
179	STG			
180	STK			
181	SVC			
182	SVI			
183	SZL			
184	TAC			
185	TBC			
186	TCH			
187	TCL			
188	TCM			
189	TCO			
190	TCT			
191	TDC			
192	TDW			
193	THG			
194	TIP			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
195	TLH			
196	TMP			
197	TMS			
198	TMT			
199	TNA			
200	TNC			
201	TPC			
202	TRC			
203	TSC			
204	TVS			
205	TYA			
206	UIC			
207	VAF			
208	VCB			
209	VFG			
210	VHC			
211	VIC			
212	VIP			
213	VIS			
214	VMD			
215	VND			
216	VNE			
217	VNM			
218	VNS			
219	VPH			
220	VPS			
221	VRC			
222	VSC			
223	VSH			
224	VSI			
225	VTO			

